



cây chúng tôi giúp kẻ đồng bang của chúng tôi mà đến kẻ on trước đã dạy dỗ chúng tôi »

« Ai cũng không thêm đạo nghệ thấy giáo là vì nghĩa lý bày nhiều đó. Người Annam lớp xưa, lớp trước hẳn đạt chỗ nên tôn kính thấy một cách riêng, mới để thấy đứng trước cha. Cũng nhờ thấy giáo mà năm 1870 Nhật-nhì-man mới thành lập Đại-pháp, qua năm 1914 cũng nhờ thấy giáo mà Đại-pháp thoát khỏi nạn. Cũng nhờ thấy giáo sơ đẳng mà Nam-kỳ rời mới có lần lần đủ người mà cho học đến bậc cao đẳng, ngõ hầu ngày sau xuất thành những tay đống tâm công lao mà phụ tá Đại-pháp trung hưng Nam-quốc. Ấy vậy mà ngoài Bắc-kỳ thì có thấy giáo, mà trong Nam-kỳ thì kiếm không ra thấy giáo »

Mày cậu có bằng-cấp tốt nghiệp đó, cha mẹ thấy lý làm rất nên đắc chí, mà nếu không nhờ có thấy giáo trường sơ học khai hóa cho thuở mới nhập học, thì ngày này lại ra cái gì? Vậy chớ mà cậu có nghĩ đến rằng vì nhờ bởi on riêng và quá lạm cho nên mấy cậu mới đặng có tiền hết thầy nhơn dân chung đặng mà học theo trường sơ học và trường trung học cho đến cụ thể? Còn cái đặng mà đầu tiên cho các cậu ăn học thì lại chỉ cứ đánh phạt học theo trường làng, trường tổng, mà lại không có cho đủ theo số người đến tuổi đi học, và học hết nghiệp theo đó rồi cũng không làm gì.

Suy on giáo dục những kẻ có bằng-cấp đã nhờ, mà lại lần khi có hướng tiến tư cấp ăn học, thì những kẻ ấy phải biết ơn lời mà trả lại ít nhiều cho người đống quốc. Nếu hơn thiên niên Nam-kỳ ta mà hay quen phong giáo luận thường tiến thê, lại chẳng nhìn tới cái nợ ấy, thì mình tỏ mình ra là chẳng xứng đáng vào bậc cao đẳng học sanh và chẳng đáng lãnh phần đống sự công lao đại-pháp dành để cho người Annam trong việc chấn trị xứ mình. Và nếu phải có phương trách vãn những kẻ phạm luật luân lý, và nếu phải có điều lệ cùng oai thê kiểm thức mà hộ-tri quyền lợi trong xã hội, thì xin-kỳ sau chúng tôi sẽ trần tự các phương thê có một, để mà duy trì nổi học chánh của ta.

**Nam-kỳ Hiệp-đồng  
đình sanh hội**  
(Coöperative Cochinchinoise)

Chúng tôi lấy làm vui mà báo tin cho bạn đồng chí Annam hay rằng ngày thứ hai 15 octobre mới đây đã lập thành một hội Hiệp đồng đình sanh.

Những hội ấy bên Đại-pháp vẫn là nhiều, nhưng mà trừ ra có một lần róm thử bất thành, vì khi trước và

dụng ít mắt, cho nên làm kẻ không vì chỉ đến sự kiện cần, chớ còn hội Nam-kỳ Hiệp-đồng-đình-sanh là hội, hầu hết trong xứ này mà người Pháp người Nam đều hiệp, nhau lại ngõ lo sự ích lợi vẫn công.

Người Đại-pháp thì chẳng cần gì phải có cái nghĩa hội Hiệp-đồng-đình-sanh cũng những đều ịch lợi trong hội ấy là làm sao; chớ còn người Annam thì thuở nay chưa hề hiểu biết, vậy nên chúng tôi nghĩ phải giải thích đôi lời.

Hội hiệp đồng là một công-ty nhiều người mà thấy đều làm cho có ích lợi chung. Còn một hội Hiệp-đồng-đình-sanh là một công-ty nhiều người mà thấy đều hiệp nhau lại mà mua mà dùng cho đặng hết sức rẻ hết thầy những vật gì cần kíp cho đặng sống ở đời.

Chẳng phải là có ý nghịch chi cùng nhà buôn trong bốn cảnh, nhưng mà cũng có phép mà xét rằng, vì cuộc chiến đấu, mà thục vật hóa mấc hơn, ấy là cũng sự tự nhiên, nhưng vậy nghĩ rằng có lẽ giá thấp hơn cũng đặng.

Giả tỷ như người mua đi bán lại vừa phải, mà nếu kẻ đi mua mà dùng có tiền xuất ra một lần cho nhiều đặng mà mua đồ theo giá bán sỉ, thì là lời đặng đở ra khá lắm. Nhưng mà mấc nhiều người không làm như vậy nổi, cho nên phải cứ mà mua lẻ mấc hơn rất nhiều. Các mà mẹ Annam ta đi mua sữa tại Saigon cho con bú, thì bị các-chủ họ bán tới 4 cát, 4 cát rưỡi một hộp, còn người Langsa thì mua có 3-cát rưỡi chớ không chịu mua mấc hơn nữa.

Nếu khi nào mà giá hóa vật cần kíp thứ nhưt lên cao quá cho đến đổi mọi người đều phải chịu thiệt hại mà làm giàu cho một hai kẻ làm giới thiệu, thì tự nhiên những người đi mua phải hùn hiệp lại với nhau mà mua sỉ, ngõ đặng giữ cái mỗi lời người bán lẻ lại cho mình và lại mua ngay với người canh chừng, chế tạo ngõ đặng tranh lời với mấy kẻ giới thiệu.

Ấy là đều hội Hiệp-đồng-đình-sanh Nam-kỳ toan làm, và đã lấy kỳ hiệu là: *Hết thầy đều lo cho mỗi người, mỗi người đều lo cho hết thầy, và mỗi bữa bữa thì đã chiêu tập người Annam đến mà cộng lợi cùng hội.*

Đợi cho yên giấc rồi thì mới mua đồ bên Đại-pháp đặng, chớ bây giờ thì hội mua sỉ tại đây mà cũng mua bên các xứ phụ cận: như Hongkong, Manille, Singapore. Giá mua bao nhiêu thì tính giá thêm vừa khít đủ mà trả tiền tồn phí, ngõ hầu để cho nội trong hội mua đủ mọi món nhê giá hơn giá mua lẻ tại đây. Mỗi khi thê lời đặng bao nhiêu thì quán phân cho mỗi người hội viên tùy theo số tiền mình đã mua đồ cho hội.

Mỗi phần hùn vô hội là một trăm quan tiền tây (franc) thì để mà thê chung cho chắc rằng người hùn mua chịu cho tới hạn 100 quan đó đến cuối tháng phải trả đủ bản hội. Số tiền 100 quan đó, thì các ban đống chi Annam ta nên đống liền bây giờ đưng lực bạc đống cao giá mới lời hơn, nhưng mà e có một hai người xem ra lấy làm nhiều một thì. Như vậy thì nhiều người hiệp lại với nhau mà lấy một phần hùn 100 quan, rồi thì để một người đứng tên mà mua

đồ chung cho mọi người chia ra với nhau.

Còn như tính số tiền mình mua dùng thường mà trên 100 quan, thì đặng lấy thêm nửa phần 50 quan hay là mấc cái nửa phần 50 quan như vậy cũng đặng, miễn là cho đủ số mà khấu trừ qua cái số tiền mình mua chịu. Nhưng mà nếu không có ty quản lý định chuẩn thì một người hội viên không đặng lấy quá bốn phần hùn.

Tự hội nội trong 15 ngày đầu tháng novembre thì hội khởi hành và khui một tiệm bán đồ tại Saigon đường Boulevard charner môn bài số 12. Các hội viên ở ngoại tỉnh thì cứ gửi giấy mà mua, ở Saigon sẽ gửi đến cho, rồi tính gia thêm tiền gửi.

Chúng tôi xin tổ thêm một đều này, là chọn đến ngày 15 novembre, là cách một tháng sau khi hội lập thành, thì hội định, cũng như thường những kẻ đặng phần hùn trước hết, những người vào hội thứ nhưt thì đống nội phần hùn 100 quan mà thôi, rồi sau khi nào ra hội thì hội thối hườn lại cho y số, mà như có qua đời thì thối hườn lại cho vợ con.

Qua khỏi ngày 15 novembre rồi thì những người vô hội phải đống 10 quan tiền nhập hội ngoại 100 quan phần hùn.

Mỗi tháng tính số làm toa ra tiền tây thông ra bạc y quan giá ngay chốt tháng.

Phần tiền hùn 100 quan thì phải đống hoặc là ngay cho thủ bản hay là ký lục tại Saigon mà lãnh tiền lai, hay hoặc là mua mandats-postes để gửi thủ bản hội hiệp đồng đình sanh Namkỳ mà gửi cho ký lục là ông

Prêtre, Đê-đốc học chánh, sẽ lo liệu mà gửi biên lai lại cho đủ phép.

Ty quản lý lẫn cứ như vậy:

Chánh Đổng-ly: ông Alinot, đốc lý sở khám đặng.

Phó Đổng-ly: ông Texier, Bạc vật sở tạo tác.

Thủ-bản ông Morel, Đốc-học trường Giadinh,

Phó thủ bản: ông Thuillier, thường biên kho bạc,

Ký-lục: ông Prêtre, Đê-đốc học chánh,

Ký-lục phụ ông Fermé, Phó quan-ly Công-ty Đàng làm Bienhoa (la Bien-hoa forestière).

Ngهی sư:

Các ông

Connes, thương biện Điền-tin,

Guillemet, giáo-sư,

O'Connell, tham-biên.

Lavigne kiểm-lâm,

Clerc, có giới sư quan thuế,

Diệp-vấn Cương, thành thống-ngôn nhà nước, kiểm giáo sư.

Có sáu vị thanh tra lãnh tùy kiếm kiếm sát số bộ hội. Là:

Bà De Laplanche, giáo tho,

Ông Maroselli, đốc lý tuần phòng,

Viacut,

Faure,

Trần-quang-Nghiem, thương nhơn.

Như vậy thì các việc bảo tin đều dự liệu mà cứ hành hội Hiệp-đồng đình-sanh Namkỳ cho thành tựu.

Chẳng hề có cơ hội nào may mắn hơn cho người Annam ta tập quen hiệp đồng với người Langsa mà cứ hành chi đoàn kiết là đều thiết yếu cho đặng mà cộng sự phần lao sau khi yên giấc, ngõ hầu mở mang hưng lợi cho Namkỳ.

**ĐIỀN BÀO**

(Dépêches)

16 octobre 1917.

**Mặt trận Langsa**

Ngày 14: súng pháo thủ bắn liên thành tại mặt trận Aisne, trong đưng xich-quỹ Panthéon, Vaucière, Californie và tại hữu quân Meuse.

**Mặt trận Ang-lê**

Truyền tin Ang-lê: Bình ta tràn qua địa trận quân nghĩa tại phía Tây Becel, Aire, tại phía bắc Poel Capelle, gần lối Hulloch, tại Đong nam monchy Lepreux. Tây-bộ bắt đặng hôm ngày thứ sáu có 493 bắt đặng hết 41 vị tướng quân. Điền-báo Reuter nói rằng Trời tỏ rang nhưng mà ngõ ra chiến địa thì thấy hình như biển bùn vậy.

**Mùa đống tại I-ta-li**

Vì thông-tin của điền-báo Reuter tại Udine nói rằng mùa đống năm nay thật sớm; tại Trentin xuống tuyết rất nhiều, Trời mưa ngập Isonzo, các nguồn nước chảy không thể qua đặng.

**Tin ở bên Tàu**

Tin ở Bắc-kinh: Chánh-phủ tư điền tin cho Lục-vinh-Đình hay rằng chánh-phủ đã sang sang mà triệu đê-đốc Hosam ông Foulansgo là người định quốc loan tại phía nam và đưng người thê đặng có lo phía hóa cái tỉnh Tây-nam. Chánh phủ lại xin với Lục-vinh-đình hủy việc đê lập của ngài ấy.

19 octobre 1917.

**Không chịu giải hòa riêng**

Ngهی-viên đống ưng thuận với chánh-phủ trong kỳ nhóm họp-ngهی về việc A-lo-mán gọi rằng muốn giải hòa riêng với Đại-pháp.

**Huê kỳ cho vay**

Tin ở Hoa-thanh-đồng: Chánh-phủ cho Đại pháp mượn 4 triệu livres sterling, cho Ang-lê mượn 5 triệu, cho Rút-xi mượn 10 triệu, cho Banh-git mượn 6 trăm ngàn. Tổng cộng các số tiền đó cho mượn ít nữa là 342.000.000 livres sterling.

20 octobre 1917.

**Mặt trận Langsa**

Ngày 19: binh ta đánh thâu lại quân nghĩa tại hùn Vauciere. Hai bên pháo thủ bắn nhau rất dữ tại Maisons de Champagne tại Souain, và trong miền bois des chaumes.

**Tại A-lô-mãn**

Tin ở amsterdam: Ông Bulow tình cơ về Bá-tinh làm cho thiên hạ tưởng rằng ngài về thê cho ông Mjuelis Nhựt báo Gazette de Cologne cho hay rằng có nhiều người chống chịu ưng thuận việc vay bạc lần thứ bảy này.

21 octobre 1917.

**Bản phá tại Francfort**

Phi-thoan của đống-minh bản phá thành Francfort hôm ngày thứ sáu lúc ban ngày.

**Thủy-chiến Rút-xi và A-lô-mãn**

Tin ở Petrograd: Quan thủy-bộ thưng the Verdeseski đi theo đưng chiến lăm ngoài biển Baltique. Ngài nói rằng mỗi chiếc dreadnoughts của A-lô-mãn theo đưng keenig thì là lo-tác hơn tấn Rút-xi trong vịnh Miga. — Chiến Slava thay the đưng chiến-lăm bị hư hại nên phải làm chìm đưng lập công kinh ấy.

**Truyền tin Rút-xi trong kỳ xuất chiến**

hôm bữa thứ tư, chiến-lăm của ta bắn nhâm nhâm lăm tao dreadnoughts của quan nghĩa, đưng chiến lăm A-lô-mãn cũ thấy là 10 chiếc lớn bằng đưng chiến-lăm kaiser và keenig, 10 đưng đưng lăm 50 chiếc chiến lăm hết 20 chiếc tiền một, 10 chiếc tiền-thủy-đình và một đưng tầu để chở phi-thoan. Bữa thứ tư A-lô-mãn kéo binh lên Da-go.

**Phi-thoan A-lô-mãn bay qua ang-lê**

Tin ở Londres: Phi-thoan A-lô-mãn bay qua từ ngùn Ang-lê và Londres.

**Từ-bá-lâm bay qua Pháp-quốc**

23 octobre 1917

Bốn cái từ-bá-lâm bị phi-công Langsa rước nên hội còn bay bảy bị bên Pháp-quốc. Một cái hạ gần lối Langres đở xuống

15 người r...  
dres giết...  
người

ông Don...  
mà bởi tại...  
hiệp cùng...

Tin ở Pa...  
Poincaré...  
thôi.

Điền tin...  
trích và...  
ngịch ha...

**HUỒ**

Một tr...  
Tay Hu...  
trăm ngàn...

Wilson g...  
mà kỳ t...  
phi-thoan...

khởi chiến...  
dollars l...  
Điền ng...

Điền ng...  
về việc ấy...  
Houvard...

viên cơ p...  
y nhơn đ...  
Thật là...

thiết Lang...  
tâm tận l...  
ích cho l...

công thi...  
Người t...  
như lượ...

Cái phi...  
nhứt trên...  
để là đườ...

thê nào đ...  
Nhưng...  
24 sản t...  
sàng sàng...

tại 3 chỗ...  
rời, còn...  
cho cán ki...

để tập l...  
đến rồi.

Thê, thì...  
quên mà...  
còn phải...

phi trườ...  
phải số nh...  
ký lời n...  
lâm và n...

Các bản đ...  
và ngườ...  
ta.

(6) Feuill...

**VĨ NG**

(La...  
Của ông...  
Hô-vân-Tr...

Khi đờ m...  
một cái g...  
đau năm...

Có thưng...  
chông, c...  
mà ngừ...  
giương b...

U...  
chơn nó...

(Bô may...  
lên giườ...  
Hiên-Hầu...

Thư m...  
trong min...  
sao con...

15 người rời hay đi nữa. Nó bay qua Londres giết hết 27 người và làm binh hết 53 người.

Một trận ang-lê

Ông Douglas Haig cho một trận đánh mà bởi tại đường xe-sử Ypres qua Staden hiệp cùng binh Langsa nên cả thắng.

25 October 1914

Ông Painlevé từ chức

Tin ở Paris: Ông Painlevé từ chức. Ông Poincaré (Đưa giám quốc) xin người đặng thôi.

Một trận I-ta-li

Điền tin binh-ta đánh lui binh O-trich và A-lo-re-mán tại hòn Piana & Cadore, nghịch hao binh tổn tướng rất nhiều.

HƯỚNG TRUYỀN (Echo)

Một trăm ngàn cái phi-thoàn

Tại Huế-kỳ người ta đang đóng một trăm ngàn cái phi-thoàn. Đức giám quốc Wilson gây ra, hai việc vận động ấy mà tên tờ thảo-khiếu luật về việc phi-thoàn mà thiên hạ hàng thầy từ ngày khởi chiến đến nay, và dự định 640 triệu dollars làm tiền chi phí về việc ấy.

Đền ngày mai thì đã thầy ra lệnh dạy về việc ấy và đã ký tên tờ giao kèo. Ông Howard Coffin, làm hội trưởng hội phái viên cơ phi-thoàn có nói như vậy theo ý nhơn dân Langsa.

Thật là bửu ích mà đồ cho các bạn thiết Langsa của ta cho họ biệt việc tận tâm lực của ta mà lại cũng rất bửu ích cho họ 16 thầy rằng ta muốn khởi công thì cũng phải lâu ngày mới đặng. Người ta cũng phải đóng phi-thoàn cũng như lượm lay cội cây cho là rụng vậy. Cái phi-thoàn Langsa là đưng bực nhất trên toàn cầu họ choán biết việc khổ để là đường nào và phải đóng phi-thoàn thế nào để mà ra trận.

Nhưng vậy nà tôi nên tổ đến này trong 24 sản tập luyện phi-thoàn thì đã có 3 cái sẵn sàng cho phi công ta tập luyện và tại 3 chỗ ấy thì việc dạy dỗ đã khởi đởn rồi, còn mấy chỗ kia thì cũng lo sắp đặt cho cán kiệp. Đã gọi mua phi-thoàn đặng để tập luyện mấy tuần nay họ đã đem đến rồi.

Thế thì ta phải rồi mà ta xin chớ quên mà lập nhà để khí cụ mà thôi lại còn phải lập nhơn-viên chừng 140 ngàn phi tướng và phi-công, nghĩa là nhơn viên phải số nhiều hơn đạo binh bộ của Huế-kỳ hồi năm ngoái. Chúng ta gấp điệp mà làm và hệ làm phải làm cho đến cùng. Các ban đóng đồng-bang của ta chịu tiền và người, còn đồng-minh ta xin tin lấy ta.

Tàu bằng cày

Quan thông soái Gochnals cho hay rằng ngài mới ký tên giao kèo đặng đồ-g 448 chiếc tàu bằng cày, trọng tải 1.600.000 tấn, và 77 chiếc bằng kẽm trọng tải 600 ngàn tấn.

Số đầu giá cái bari cái y tàu lớn đặng đặng 400 chiếc tàu, trọng tải có 2 triệu rưỡi tấn cả thầy phải làm hơn 18 tới 24 tháng 4'0 chiếc tàu suu đây làm một giảng như nhau, bằng kẽm và bằng sắt, mỗi chiếc trọng tải chừng 6 ngàn tấn.

ÂM TIN NGƯỜI ĐI TÂY (Les nouvelles de ceux qui sont partis)

Cuộc phát phần thưởng cho Thương-mãi Đại-học-đường

Les distributions des prix à l'École Supérieure de Commerce

Kinh xin ông Chủ-Bút ra ơn ấn hành dùm bài sau này vào báo Lục - Tinh - Tân - Văn, cho Lục châu khán quan được rõ mà mừng dùm cho người Annam ta qua giúp việc bên Chánh-quốc mà lập nên danh vọng làm cho rõ mặt đồng-bang và nỗi danh Nam-địa.

Số là báo « Le Petit Provençal » tại Marseille đề ngày 27 juillet 1917 có đăng bài phát phần thưởng cho các trò tại trường thương-mãi-thương-đăng như vậy;

« Ngày 26 juillet, tám giờ rưỡi ban mai, tại Palais de la Bourse có cuộc

phát phần-thưởng cho Thương-mãi-thương-đăng như vậy;

« Ngày 26 juillet, tám giờ rưỡi mai, tại Palais de la Bourse có cuộc phát phần-thưởng cho Thương-mãi-đại-học-đường. Ông Hubert Giraud là hội-viên ký-lục phòng Thương-mãi làm chủ cuộc ấy, có mặt mấy vị sau này;

Ông Reynier, Secrétaire Général de la Préfecture;

Ông Bohn, Président du Conseil d'Administration de l'Ecole;

Ông Outrey, Directeur du Service Colonial;

Quan Thủy-sư (Amiral) Allemand, Directeur de la Marine à Marseille;

Ông Pottier, Administrateur, Chef de la Marine;

Ông Roger, Adjoint au Maire;

Ông Alfred Fraissinet, Armateur;

Ông Artaud, Président de la Chambre de Commerce;

Và nhiều ông danh dự khác cũng có mặt tại đây.

« Ông Hubert Giraud đọc một bài Diên-thuyết rất thâm trầm, ý kiến cao xa. Rồi kê đọc bản nêu danh các cử-tử đặng cấp-bằng và phần thưởng.

« Hai mươi-ba người kê tên sau này đặng cấp-bằng (certificats d'études). Về khoa máy (théorie). 1er Bù-hửu-Đại: 2e Righezza; 3e Roux; 4e Demichéri; 5e Giulianetto; 6e Bertin; 7e Arifont; 8e Nguyễn-hửu-Tinh; 9e Faquion; 10e Navaroli; 11e Vidy;

12e Manzon Marinus; 13e Poggi; 14e Vaillé; 15e Atlani; 16e Mauriéis; 17e Mazon Pierre; 18e Maurestain; 19e Adam; 20e Polidori; 21e Fabre; 22e Malbert; 23e Vulcain.

Phần thưởng bằng nhứt

Về khoa Điền-khi. — Trường Char-treux, Canavaggio; Trường Joliette, Potentini; trường Menpentti Nguyễn-hửu-Tinh.

Về khoa thợ-nguội (ajustage). — trường Menpentti, Bù-hửu-Đại Trường Joliette, Capodure.

Về khoa thợ sắt (forge) trường Joliette, Bini; Trường Chartreux, Masse.

Về khoa thợ tiện. — trường Joliette, Zecchiéro; trường Menpentti, Righezza.

Về khoa thợ chì. — trường Chartreux, Vidy; trường Joliette, Pétonne; trường Menpentti, Tassano v. v. ....

Đọc bản nêu danh đoạn ông Outrey bèn tỏ cùng ông Hubert Giraud rằng: « quan Thuộc-hữu-Thương - thợ ban cho Bù-hửu-Đại (nhứt hạng về khoa máy) một tờ kết chứng như ý.

Giئت lới, ai nấy đều vô tay khen ngợi chẳng cùng.

Đến 11 giờ trưa mãn cuộc ».

Bù-hửu-Đại vẫn là người ở Mocay (Cochinchine) khi trước có học tại trường máy Saigon. Đến khi nghe nhà-nước mở thợ đi giúp bên chánh quốc, người bèn gọi đơn mà xin đi. Chờ qua bèn thành Marseille, người thừa một đôi giờ rảnh ban đêm mà học thêm nghề máy.

Quả thiết hoàng-thiên bất phụ đức thơ nhơn. Chẳng tròn một năm Bù-hửu-Đại lấy giải-nhứt về khoa máy. Thăm hi! Thăm hi!

TRƯỜNG-HỮU-ĐỨC.

BẢN GÓP

Atis

Vi muốn rải rắc thêm những tư-tưởng của người Langsa cùng khắp trong xứ này và cơ phần sự một cách hiệu nghiệm trong việc canh cải phong tục mới, thì bản-quan định giá nhe cho kê mua tờ báo Gazette de Cochinchine vừa sức mọi người. Vậy bản-quan định một giá mua như trịnh cho các quan viên bản-quốc ăn lương mỗi tháng 30 \$ hay là nhỏ hơn nữa. Những viên quan ấy chúng tôi cũng đặng chịu để cho mua 2 tờ báo một lược Gazette de Cochinchine và Lục-tinh-tân-văn chung nhau là 6 \$ mà thôi, lại cho phép góp mỗi tháng 0 \$ 50.

Xin nhớ. — Khi gọi Bulletin de souscription lên mua báo, thì phải gọi theo số tiền

Thuộc điều hiệu CANON



BAO-XANH

Đã ngon mà lại rẻ tiền

(8) Feuilleton du 4<sup>o</sup> Nov. 1917. N<sup>o</sup> 505

VÌ NGHĨA QUÊN NHÀ

(La Patrie avant la Famille)

TUONG HAT MỘT THỢ

Của ông Lê-quang-Liêm dit Bấy và ông Hồ-văn-Trung từ Biều-Chánh, Chiết thảo.

(tiếp theo)

LỚP TƯ

Khi đỡ màng ra thì thấy ở chín giữa có để một cái gương trên gương thì bà Lê-Mẫu đau nằm đó. Một bên thì để một bó vàng. Cớ Thông ngồi dậy và ngó chừng mẹ chồng, còn hai đứa con nhỏ thì nằm đó mà ngủ. Hiên-Hữu thì ngồi trên ghế dựa giương bà nội mà hoc.

Lê-Mẫu (trở mình)

« ... ! Cha chả! Bữa nay sao tay chơn nó mới mà quạ, đỡ không nổi.

THI-OANH

(Bỏ máy đứng dậy hồi con lấy dầu rồi leo lên gương trên gương tay cho; Lê-Mẫu Hiên-Hữu và Ngọc-Anh cũng phụ với mẹ).

THI-OANH

Thưa mẹ. Ừng than thuốc hồi khuya coi trong mình có bớt chút nào không? Mà sao con coi họ mẹ một quạ.

LÊ-MẪU

Sao nó cũng còn ngang cái ngực hoài nó làm như nghẹn vậy. Đêm nay mẹ ngủ chẳng đặng chột nào hết, sao nó nhớ tháng Thông quá sức. Vậy chớ nó có gọi thơ về không?

HIÊN-HỮU

Đa thưa bà, cách tháng trước cha cháu có gọi thơ về nói bình an mạnh giỏi, không cho việc chi lại xin bà an tâm.

LÊ-MẪU

Phải cái thơ trong đó, cha cháu nói nó ý muốn xin tập đi máy bay đó chẳng?

HIÊN-HỮU

Thưa bà, phải.

LÊ-MẪU

Bà có biểu cháu trả lời cho cha cháu hay rằng: việc ấy hiệp ý bà làm, bà cho phép nó xin tập đi máy bay, hay đặng mà lập công cho mau thành. Chớ cứ lâu Thông-ngón, thì chẳng có đặng chút công nào hết. Vậy cháu có iết thơ ấy cho cha cháu chưa?

HIÊN-HỮU

Đa, thưa có. Bà dạy cháu thì mau mau cháu viết. Mà hôm đó bà đã yêu trong mình lắm, nên cháu không đọc cho bà nghe đặng. Cha tôi chắc đặng cái thơ ấy lâu rồi. Có lẽ chẳng nay thì mai, cũng đặng ... của cha tôi về tới.

LÊ-MẪU

Không biết vì cơ nào mà bà trông tin nó qua đi.

HIÊN-HỮU

Thưa ừng nước không, cháu đi rồi.

LÊ-MẪU

Rót cao Bà một miếng chừng một hốt mà thôi.

THI-OANH

Hầu, con chạy ra chợ rước ông thầy Xinh vô coi mạch thử cho bà con coi, chớ cứ theo ông thầy Hoàng hoài coi không khá. Để nước đó cho em con nó bưng, con.

HIÊN-HỮU (Đưa tách nước cho Ngọc-Anh rồi bước ra cửa).

Đa thưa vưng.

THI-OANH

Thầy thuốc nào cũng xưng giỏi hết. Hệ rước tới coi mạch thì điều nói hồi vài ba thang thì manh. Thầy Hoàng hết 6, 7 thang rồi mà không thấy bớt chút nào hết.

LÊ-MẪU

Ồ! Thầy thuốc Annam ai cũng vậy, may rồi chớ biết sao mà hay, biết sao đó.

THI-OANH

Con muốn rước C. g. Thầy Tây, coi cho mẹ thử coi.

LÊ-MẪU

Thôi con! Để ừng thử ông thầy Chéc này vài thang coi. Mẹ sợ ông thầy Tây lắm. Phần

đồng đến nhà mình coi mạch một lần ăn tới nam đồng bạc, mà mình thì nghèo, chớ con nó đi khỏi, tiền bạc đâu có mà trả cho ông. Phần ông không hiểu tiếng Annam, trong mình làm sao nói ông không hiểu, khổ quá. Chớ chỉ ông hiểu rồi tiếng Annam, và an tiền coi mạch rồi thì mẹ cũng cháu mà rước ông đặng mà ừng thuốc. Để theo máy, thầy thuốc Annam và các Chú đây là cầu mà thôi, chớ không chắt gì hết.

(Ông thầy thuốc bước vô trước, Hiên-Hữu theo đó sau).

THI-OANH

Thầy lai này, mời thầy ngồi ừng nước rồi coi đùm mạch cho bà già tôi thử coi.

(Thị Oanh bước xuống giường rót nước cho ông Thầy ừng).

THẦY-THUỐC

Ha! là lão lâu lâu mau lá?

THI-OANH

Mẹ tôi đau hơn ba tháng rồi.

THẦY-THUỐC

Chờ lui lạy lộc tằm, mấy bà già coi lấy chịu không lới.

THI-OANH

Mẹ tôi yếu quá bị đấm mưa đồng hôm 26 tháng ba rồi cầm luôn đến nay.

(Sau sẽ tiếp theo)

Cuộc phước thiện

Bên-quan mới tiếp được thư sau đây của quan Hội trưởng hội tế cấp các người linh tinh người đất tên là Hội-linh.

Haiphong le 15 octobre 1917. Kính Ông chủ nhân. Hội chúng tôi mới tiếp được 160 đồng bạc (tên Xiêm là 310 tieaux) của quan sứ (thần Đại-pháp ở thành Bangkok) gửi cho.

Tiền ấy là tiền của các người Annam ở thành phố Bangkok đóng góp với nhau để gọi cho hội chúng tôi mua để đả hóa thực hoặc để ăn chơi mà gọi cho các linh thần Annam và các linh thần đang nằm trong các nhà-thương bên Đại-pháp và bên A-đông, tôi có biết rằng: Bà Bông và nhiều người khác đã cho 100 đồng tieaux thì nếu đem tên các người làm phước này vào báo của ông thì các người ấy sẽ lấy làm đắc chí lắm. Vì nhứt tình ông đã có nhiều người mua để tài thành Bangkok.

Xin ông làm ơn ăn hành thư này và các số quyền luôn theo đây và xin ông gặt thêm ít chữ mà cắt nghĩa cái tiếng Tical ra tiếng ta là bao nhiêu đồng cho khóa quan ở đây để biết.

Bây-kính: N. MASPERO. Hội-trưởng, Hội-linh.

SỞ QUYỀN

Table listing names and amounts for the charity fund, including M. Trần-vân-Nhiều, Mme Bông, M. Nguyễn-thị-Từ, etc.

Nata: Tical là đồng tiền xiêm, bằng 3 frs, bằng 4 ly.

Đôi nguyệt tư hoài

Đêm thanh lặng lẽ, bóng nguyệt đương không, nghĩ thế sự non tinh, nghĩ việc mình buồn bã. Non tinh thì chi trong trướng bạc, thế sự như kỳ cuộc cuộc tàn.

Nghĩ cũng là lung cho bóng trăng, theo-lò theo bên mình, làm cho tôi chợt nhớ nỗi riêng buồn bã. Nên tôi nghĩ thêm rằng: Cảnh khác thêm buồn, buồn mới đã, tình như muốn

cảm, cảm cho đau, thôi cũng mượn chút cảnh đã, tình chơu hầu giải khuấy đêm vắng, song thăm tình cảnh ấy thì có, còn tình vậy biết ai có mà mình mượn bây giờ. Đang ngồi tiền kiểm người nào có tình, kiểm chưa ra mà lòng đã bắt sợ, sợ là sợ, rồi gặp người cho mình mượn một thứ tình già, chừng trả, mình lại trả tình thiết cho họ, vậy thì hại quá đi. Thế thì phải làm sao bây giờ cho biết tình già tình thiết. Thật là một cái vấn-đề rất khó.

Vấn cái Tình là một thứ vô-hình vô-ảnh, ai thấy nó đồ-sộ như non cao hay sào mà gọi tình-nhiều tình-ít; ai thấy nó minh-mông như bề-thầm hay sao mà gọi tình-sâu, tình cạn; ai thấy nó như tờ giấy hay sao mà gọi tình dày tinh mỏng; ai thấy nó như vôi hay sao mà gọi tình nhão nhừ; ai thấy nó như vôi hay sao mà gọi tình-bạc tình đen; ai nếm nó đắng như muối hay sao mà gọi tình-mặn tình-nồng; ai cần nó đắng hay sao mà gọi tình-nặng tình-nhe???

Thế thì, nếu nói cái Tình không hình không vóc, không cân nặng, không đo lường, không tính toán, không thấy dạng, vậy thì làm sao người biết tình-nặng tình-nhe, tình-giàu tình-thiếu v.v.?? Nói thì nói vậy, chứ cũng nghĩ Tao vật đã sấm đủ đó ta dùng, nên muốn cần, muốn đo, muốn thử, muốn thấy một vật hữu hình, thì ta sáng có đồ hữu hình mà cần, mà đo, mà thử, mà thấy. Kia như vàng-bạc là vật hữu hình, nếu muốn biết nó nặng nhẹ bao nhiêu thì cứ lấy cân là đồ hữu hình mà cần nó, như hàng nhiều là vật hữu hình muốn biết nó giá vẫn thế nào, thì cứ lấy thước là món hữu hình mà đo nó v.v. Còn như món vô hình, muốn đo, muốn cần, muốn thử thì cũng phải dùng vật vô hình mà đo, mà cần, mà thử nó chớ. Kia như cái Tình là một cái vô hình, nếu muốn biết nó giá vẫn nó nặng nhẹ, nó giá thiết, thì Tao vật đã sấm cho ta một cây thước tri là vật vô hình để mà đo, cần thì để mà cần, tri thực để mà thử v.v. Bởi vậy cho nên người mới biết dạng tình già, tình vẫn, tình nẫu, tình khô, tình già tình thiết chớ.

Nhưng mà nếu đem vật hữu hình mà tác vai với vật vô hình thì có chỗ khác nhau là vật hữu hình nên muốn biết giá vẫn thì đem ra đo, biết liền; muốn biết nặng nhẹ đem cân, biết liền; muốn biết giá thiết đem thử, biết liền, chớ như vật vô hình như cái tình muốn biết giá vẫn, biết nặng nhẹ, biết giá thiết, thì khó mà biết liền được - Thí dụ: muốn thử vàng là vật hữu-hình thì chấm acide (đỏ thử vàng), nếu vàng thiết thì nó không phai, không hay màu, còn như vàng giả thì màu vàng phai trong giây lát. Chớ như tình là món vô-hình, muốn thử cho biết giá thiết, thì nếu như (tình xi) tình già, mà có hơi vụng thì còn thế biết mau, chớ như tình già mà già khéo, thì ít nữa lâu ngày mới rõ dạng. Vậy thì phải làm sao cho biết giá thiết trong giây lát??

Đêm thì vẫn, còn cái vấn-đề thì giải, đang ngồi trừ nghĩ, bỗng nghe có tiếng người đi trung thụ thướng nguyệt, kẻ ngắm thì, người ngắm nguyệt, biết bao nhiêu là tình, biết bao nhiêu là cảnh. Lật-đặt chày ra, đem thấy một bọn văn-hơn tài-tử, cười-cười cợt-cợt, vui biết là bao, muốn ra xin mấy vỹ ấy chia cho một

mở vùi dư dặng mà giải cơn buồn trong đêm vắng, song sự nghĩ lại, đầu mình có xin chia vui cùng người, thì chắc người cũng không hep-lượng, nhưng mà vui ấy là vui của người, buồn này là buồn của ta, đem vui ấy mà giải buồn này cũng không khuấy dặng. Nghĩ như vậy, thấy như vậy, lại trở về nhà buồn chêm thêm nữa, lại sự nhớ câu vui buồn vui của một trời, buồn xuân riêng để cho người tương-tử.

Tôi lại cắt-cờ sửa câu ấy lại cho hợp theo tình cảnh. Vui thu vui của một Trời, buồn thu riêng để cho người tương-tử. Sửa rồi lại ngắm lên lên. Bỗng nghe có người kêu tên tôi, vậy lại thì thấy người bạn yêu đầu tôi là M. PierreX... Chào mừng bạn dứt, bạn tôi hỏi tôi: Có sao ngồi những tan canh, nỗi riêng cơn vương chót tình chi đây? Chắc anh buồn tình chớ gì??

Tôi bèn trả lời: Có chi buồn, chỉ thấy trăng thanh gió mát, tình cảnh một màu vên-vàn, nên tiếc không mấy khi gặp, mang hứng cảnh mà quên ngủ, chớ có chi đâu.

Bạn tôi liền nói: Anh khỏe nói đôi lời hoài, rõ ràng mới đây anh có ngâm một câu, câu ấy còn vẫn vẫn bèn tay tôi, mà anh còn chớ nỗi gì dặng, chắc anh buồn vì tình, bằng chẳng vậy anh đâu có ngâm câu Vui thu vui của một Trời, buồn thu riêng để cho người tương-tử.

Nghề nói nghẹn ngào không chớt nước mắt, nhưng mà tôi lại có thuật cái tình mà tôi mới nghĩ trên đây cho người bạn tôi nghe.

Bạn tôi nghe luận chữ Tình, tự thì chú vị, khen tôi luận rất nhảm, song trách tôi sao đã biết thế cái tình già tình thiết, mà chẳng chịu thử, lại để cho đến làm. Tôi chửa kịp trả lời, bạn tôi lại nói nữa, vẫn bấy lâu trong bề tình anh chiêm đủ đã ghe phen, anh chẳng biết có hai... là một người vô tình để như, chỉ ta đem tình già mà làm tình điều biết bao nhiêu sự nghiệp và hư hại biết bao nhiêu danh giá người rồi, anh đã đoán biết, mà sao anh cũng bị làm lật, cho đến phải say đắm vậy anh nói cho tôi biết vì sao vậy, cũng tôi tức lắm!

Tôi bèn nói: Bạn tức lắm sao?? Bạn tôi trả lời: Sao lại không tức!

Tôi lại tiếp thế: Vậy là có tức chi đâu! như vậy thì bạn lại tức bực nào nữa? Ờ như có một người khác, người ấy biết chữ tình cũng như tôi, học hành cũng như tôi, kiến thức cũng như tôi, mà cũng gặp có đó cũng như tôi, mà tôi lại bị làm bị lụy, còn người kia lại không bị làm bị lụy. Đố bạn sao vậy? Nói thì tôi, rồi tôi sẽ cắt nghĩa câu hỏi kia cho.

(Còn nữa) TRẦN-VĂN-CHIM.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG (Tribune libre)

Nguyễn Trần văn đáp

Ngày kia người Trần-Công có việc nên mời đến Saigon; tiền đường thẳng vô Chợ-Hồ thăm thầy Nguyễn-Hữu là bạn cũ-tri. Anh em lâu ngày gặp nhau, vui mừng chi xiết; lời trò pha trà lấy thuốc.

Đoạn người Trần-Công hỏi: -Thầy Năm, năm nay khá không? Đr đễ dàng bao nhiêu? nói cho tôi mừng với?

-Nhờ trời gia quyến tôi đều mạnh cả, nhờ lấy đó mới có thể đáp lời qua ngày tháng.

Nếu trẻ hay vọng yếu thì sao khỏi thiếu trước hết sau.

-Thầy nói chơi sao chớ; đã tám năm trường thầy ở ty giáo huấn, lương bổng nghe đáng ba bốn chục ngàn bạc, sao lại không đư ăn đư để?

-Này anh Trần-Công, anh em mình biết nhau từ khi tuổi mới nên mới, lẽ nào tôi nói phỉnh anh sao? Để tôi phân vì sao tôi không đư để cho anh nghe. Thử tôi mới vào ty giáo huấn, lương bổng đáng ba bốn chục ngàn; lúc ấy tôi không nhà không cửa, chẳng vợ chẳng con. Ấy là lúc đư ăn đư để mà háy cơn không đư thay; huống chi nay: Nhà vợ con, phố mượn gạo đông, công lại mỗi ngày tiêu một ngàn ngoài bạc. Như thế mà anh biểu tôi có đư sao đặng.

-Nếu không đư giả thì cũng nên bỏ sự này đi, qua số kỳ lực của khá hơn.

-Nếu qua đó tôi lại thêm nghèo nữa.

-Sao mà nghèo, tôi thấy nhiều thầy có nhà ngói to, ngửa trời; ăn chơi sang trọng biết bao. Sao thầy nói qua đó lại càng nghèo nữa.

-Thiệt anh thiếu quá, rồi tôi làm đều chẳng phải mà chi.

-Sao mà chẳng phải. Bền ty thơ kỹ, tuy là lương bổng ít hơn bên này, song có tiền ngoài, lại đáng kè kiền người nê, kè lêm người thưa. Còn bên ty giáo huấn, bất quá thì mấy đư học trò nó sợ đó thôi, chớ có ai coi ra gì đâu.

-Anh nói đó thiệt là phải, tôi không cãi cớ chửi nào. Nhưng mà anh phải biết, « Trong ty giáo huấn chuyên lo một đư dạy dỗ trẻ thơ, đất điều vô vào đường chánh lý, chớ có can phạm chi ai, mà ai hồng sự ». Còn đư này này: « Nhưng người nhập ty giáo huấn là người chẳng muốn se sua cùng thế, chẳng ham danh vọng với đời, chỉ có một muốn mở khai trí hóa cho trẻ em, hầu có trí chứt on triều triều cũng xã hội đó thôi. Sự giàu nghèo đó, có thể chi đđi đàng cái tâm thiên nhiên của người. Tuy không đư không đđi mà trí hóa thành thì. Tuy không giàu không có hậu để của cho con, chớ cái ấm đư càng đay càng nặng. Con người ở đời, có chi tốt hơn là tech nước tự đư ».

Tiệm Cát-Thành

BẢN SÁCH, ĐÓNG GIẤY VÀ TẠP HÓA 3, RUE DU CHANVRE - HANOI

Kinh trình các quý-khách được biết: Tiệm tôi lại mới làm các thứ đồ bằng da như sau này: Đồ bắt kẻ xe song mã, xe đạp mã và yên ngựa, giầy, các thứ giày tây đi chơ, giầy đi săn, giầy annam, các thứ giày đưng, các thứ túi đựng tiền và các thứ cặp sách. Thứ nào cũng bằng da lấy mà da tầu. Hàng chúng tôi làm rất là cẩn thận, giá bán nhứt định và rẻ hơn mọi nơi. Các quý-khách có cần dùng thứ hàng gì, xin cứ gửi thơ cho đôn-hiện và định theo mandat một phần tiền, thì đôn-hiện xin gửi hàng lập tức theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Thuốc gói chữa vẩn hiệu GLOBE

AI AI CỨNG DA VÀ NÓ THỌM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères chế thuốc này mà thôi.

Vertical text on the far right edge of the page, partially cut off.

—Thầy nói nghe tức lý. Mà tôi phiên một đêu người ta không trung trong thầy giáo.  
 Ấy là sự làm lỗi của kẻ hẹp sự hẹp thầy. Nếu ngày nào người người đều hiểu cái trách nhiệm nhọc nhằn của thầy giáo thì chúng ấy mới có quyền học sự, ai có của họ đưa, có là chi phải nói.  
 Thầy Nguyễn-Hữu nói bấy nhiêu lời làm cho người Trần-Công như được vạch mây lộ thấy trời xanh hết lòng kính phục, kẻ người Trần-Công phải giả từ trở ra Saigon mà lo việc.

COTAN MAU.

# THÔNG BÁO

Informations

**BÔNG-DƯƠNG**  
(Indochine Française)

Nam-Kỳ

## GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giấ bạc kho nhà-nước . . . 31 80  
 Giấ lửa, ta 68 kil. chớ tới nhà máy Chợ-  
 lớn (bao trả lại) : 1290 tới 1 4 95.

Sài Gòn

(Rút trong báo Courrier Colonial du 24 août 1917).

Ông Maginot Thuộc địa bộ thượng thư mới tiếp trước bốn quan Anam đi viếng thăm quan linh Đông-dương, ngoài trần tiền mới vẽ, là ông Tri-phủ Ng.-v.-Vinh, ông Tri-phủ Thủy ở Bắc-kỳ, ông quan án Hiên và ông Tri huyện Khai ở Trung-kỳ; cả bốn người đều khen ngợi và ủng hộ về cách nhà nước chiếu có người Anam và lại làm chứng các người đồng bào ấy phong hóa hẳn hơn, và có lòng trung thành cùng nhà nước mới đang.

Ông Tri-phủ Vinh lại nói rằng: quan linh Anam chỉ xin làm tới Pháp-quốc làm tâm và chia sự cực khổ hiểm nguy cùng quan linh Pháp mà thôi.

Quan huyện Khai là con của quan học-bộ thượng-thư Anam mới đến đất Pháp có xin với quan thuộc địa bộ thượng-thư để giúp lên chánh phủ lợi lộc khen của Đức hoàng-đế Anam

**Bổ thi rộng rãi.** — Bốn-quán có cho khán quan hay rằng ông Bert lương y cai nhà thương Anam tại Bordeaux có sắp đặt cuộc chơi để lấy tiền mua đồ ăn chơi cho lính bệnh trong nhà thương. Nhưng quan lại tiếp được một cái thư của vị lương-y bên-quốc là M. Đôn cho hay rằng ông lương y Bert có lấy tiền riêng của ngài mà bố thí 200 fr. trong dịp ấy.

Nhơn dịp lễ châu-niên khánh thành nhà thương linh Anam, thì quan lương-y có bày lễ chơi để lấy tiền-bổ trợ việc tế-cấp.

Người Anam ở đây có nghe đồng bang bên đất Pháp được người Pháp trọng đãi như vậy ai mà không mừng rỡ cho sao?

(de la Tribune indigène)

### Người Anam cai một đội pháo thủ.

— Bốn-quán lấy làm vui mừng mà ăn hành rằng ông quan hai Ng.-v.-Xuân con của quan huyện Cửa đác phong làm đốc lãnh một đội pháo thủ ở trần tiền. Thường là ông quan ba hay là một ông quan hai gần thăng lên chức ấy mới được lãnh một đội pháo thủ. Song quan trên bên tay võ đem lòng tin cậy người Anam đường ấy mà cho cai một đội quân 250 người và 250 con ngựa cùng các đồ phụ tùng trong cuộc pháo thủ.

Quan hai Ng.-v.-Xuân vừa đánh giặc từ ngày khởi cuộc chiến tranh đến nay. Năm 1916 ngài có được thưởng một đai Croix de guerre.

Bốn-quán chức mừng ông quan hai Ng.-v.-Xuân và cả qui quyền

### Tòa quán vụ

Tòa quán vụ xử vụ Bẻtrai chiến ngày thứ 7 octobre và lên án như sau đây:

### Định án

Án đày. — Ng.-v.-Đặng.  
 20 năm giam cầm 20 năm trục xuất cảnh ngoại.

Ng.-v.-An.  
 20 chuc năm khổ sai, 1000 quan tiền và 20 năm trục xuất cảnh ngoại.

Phạm-y.-Sum.  
 10 năm giam cầm 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Ng.-v.-Mou.  
 10 năm khổ sai, 1000 quan tiền và 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Ng.-v.-Qui.  
 10 năm khổ sai, 500 quan tiền phạt và 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Phạm-y.-Huỳnh, Ng.-v.-Đề Mai-văn-Tam, Ng.-v.-Cây, Lê-văn-Toán, Võ-văn-Lũy, Ng.-v.-Đầu.  
 10 năm khổ sai 10 năm trục xuất ngoại cảnh.

Trần-minh-Kỳ.  
 5 năm khổ sai 500 quan tiền và 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Võ-văn-Manh, Trần-văn-Bửu, Lê-v.-Cộng, Nguyễn-văn-Đậu, Huỳnh-văn-Đông, Lê-v.-Khá, Huỳnh-văn-Đông, Nguyễn-v.-Toán, Lê-v.-Bạt, Nguyễn-v.-Toai, Nguyễn-v.-Nghĩa, Lê-v.-Toán, Đặng-văn-Hiền, Lê-v.-Cộng, Nguyễn-v.-Mai, Lê-v.-Tinh, Nguyễn-v.-Tuyền, Trần-v.-Cứ, Huỳnh-v.-Tiến, Trần-Tùng, Đỗ-v.-Tam, Huỳnh-v.-Giao, Lê-v.-Vinh, Nguyễn-v.-Thao, Lê-v.-Ngôn, Ng.-v.-Hiệp, Ng.-v.-Hàng, Huỳnh-v.-Nghiem, Trần-v.-Thinh, Nguyễn-v.-Phùng, Trinh-An, Nguyễn-v.-Vinh, Nguyễn-v.-Long, Nguyễn-v.-Phi, Võ-kim-Trong, 5 năm tù, 500 quan tiền và 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Võ-văn-Hung, Trần-v.-Sao, Trần-v.-Thị, 5 năm khổ sai, 200 quan tiền và 10 năm trục xuất cảnh ngoại.

Trần-v.-Đặng.  
 5 năm khổ sai và 200 quan tiền phạt.

Nguyễn-v.-Thoại, Nguyễn-v.-Su.  
 5 năm tù và 200 quan tiền phạt.

Phạm-v.-Khue.  
 5 năm tù.

Lê-v.-Đo.  
 4 năm tù.

Lê-v.-Ngọc.  
 3 năm tù, 300 quan tiền phạt.

Nguyễn-v.-Nguyễn, Đinh-v.-Ngo, Đoàn-v.-Mèo, Phạm-v.-Tài, Phạm-v.-Vĩ, Phạm-v.-Đuê, Ngô-v.-Ca, Trần-v.-Liễn, Ng.-v.-Củ, Võ-v.-Đinh, Lê-v.-Thần, Nguyễn-v.-Thanh, Lê-v.-Tổ, Lê-v.-Điền, Nguyễn-v.-Đinh, Bùi-v.-Kao, Nguyễn-v.-Thanh, Trần-v.-Kim, Lê-v.-Bạt, Trần-v.-Huy, Trương-v.-Phan, Huỳnh-v.-Đề, Nguyễn-v.-Mao, Mai-v.-Cung, Nguyễn-v.-Rên, 5 năm tù.

Trương-v.-Khá, Bùi-v.-Rô, Nguyễn-v.-Tuy, Lưu-v.-Xom, Trương-v.-Củ, Trần-v.-Quan, Khổng-v.-Tâm, Lê-v.-Ngâm, Tong-v.-Tích, Tôn-v.-Biết, Lê-v.-Tối, Võ-v.-Cam, Trần-v.-Kiến, Trần-v.-Chim, Nguyễn-v.-Ngu.

2 năm tù, 500 quan tiền phạt.

Ng.-v.-Cang, 2 năm tù và 200 tiền phạt.

Lê-v.-Giết, Trần-v.-Giỏi, Nguyễn-v.-Tấn, Lê-v.-Hào, Phạm-v.-Ngọt, Hà-v.-Mai, Nguyễn-v.-Đinh, Phạm-v.-Phan, Võ-v.-Kiến, Nguyễn-v.-Di, Trần-v.-Lâu, Ng.-v.-Yuan, Nguyễn-v.-Mũi, Võ-v.-Nghien, Lê-v.-Sud, Nguyễn-v.-Huê.

2 năm tù.

Phạm-v.-Viên, 23 tháng tù, Võ-v.-Thông.

### Được tha bổng

Nguyễn-v.-Trương kêu là Huệ, Trần-v.-Chát, Nguyễn-v.-Ky, Châu-v.-Mũi, Ng.-v.-Tổ, Đỗ-v.-Như, Trần-v.-Miêng, Trương-v.-Trích, Cao-v.-Tốt, Lê-v.-Sen, Lê-v.-Giỏi, Dương-v.-Da, Lê-v.-Dương, Huỳnh-v.-Đậu, Trần-v.-Mưa, Trần-v.-Trung, Trần-v.-Đồ, Lê-v.-Hiên, Lê-v.-Hay, Phan-v.-Chân, Dương-v.-Mai, Mai-v.-Kỳ, Đoàn-v.-Hội, Huỳnh-v.-Tho, Nguyễn-v.-Chức, Nguyễn-v.-Ngọc, Huỳnh-kim-Quang, Phan-v.-Bây, Mai-v.-Long, Trần-v.-Phổ, Trần-v.-Tri, Lê-v.-Bạt, Nguyễn-v.-Chng, Ngô-v.-Xương, Lê-v.-Biết, Lê-v.-Hiên, Trần-

v.-Đặng, Phan-tấn-Cang, Lê-v.-Đông, Trần-v.-Cam, Phan-thành-Hân Trần-v.-Tổ, Trần-v.-Kiến, Lê-v.-Vĩ, Huỳnh-v.-Nhien, Ng.-đinh-Tròn, Nguyễn-v.-Mèo, Nguyễn-v.-Tài, Nguyễn-v.-Mừng, Nguyễn-v.-Huê.

Mỹ-tho

### MỘT VỤ AN CƯỚP TỐ

Quân hoàng cầm súng ống đánh 6 nóc gia-Cướp 20000\$ đồng bạc

Trọng đêm 20 rạng măt 21 octobre, có một lũ an cướp 60 người cầm súng và dao măt đi hai chiếc đò áp đến làng Tân-trạch tại Rach-mieu xa Mỹ-tho chừng 2 giờ đi ghé. Bốn an cướp dấy ở miệt Bến-tre qua. Khi chúng nó gần đến nhà chủ nhà Ave-Meidiness là chủ đò và chủ chuy và lò nhuộm Rach-mieu là tay giao cũ, thì nó bỏ đò mà lộn bộ đến nhà chủ Ave-Meidinessah.

Trước hết, an cướp vào lò nhuộm, trời dạn lam công lại, bọn nó đã phân ra làm ba tốp, một tốp cầm súng và khi giới thóc ra đang cái mà hăm dọa đàn rằng: Ai ra khỏi nhà nò bần chết. Tốp nhì thì đi vô nhà việc làng vạy béc không cho hương chức làng đến đánh mỗ kêu dân tiếp cứu, còn tốp thứ ba thì đi an cướp, tốp này lại chia ra làm 6 tốp nhỏ để đi đánh 6 nhà giàu. Là nhà chủ Ave-Meidinessah, nhà vợ bé của và hai nhà Thanh-khách, và hai nhà Anam.

Chúng nó đánh người nhà như từ rồi bừa tù sặc, tù-cày mà lấy đò.

Lại nhà chủ Chà, chúng nó bị nhảm tù sặc lâu quá, nên phải gia công hai gia đồng hai mới bừa tù đàng, lấy 5 ngàn đồng bạc đàng, 4 ngàn đồng đò nữ-trang, rồi đi bằng khoan vàng, vợ bé và cũng bị nò đăm nhiều mũi dao.

Bên nhà vợ bé và, an cướp giật được 4 ngàn đồng bạc, và đánh thương tích một đờn nhỏ 12 tuổi con của và, đàng đứt cây kiền vàng, vợ bé và cũng bị nò đăm nhiều mũi dao.

Đoạn đánh bốn nhà khác, lấy được 7 ngàn đồng nữa.

Đang lúc ấy, bốn an cướp ở ngoài đường bần súng om sòm mà hăm dọa dân, cho nên không ai dám lo đầu ra khỏi nhà, sự chết. Ai mà đã thoát được ra khỏi cửa thì nhảy xuống rạch lội đi trốn.

Một nhà việc làng ở xung quanh đánh mỗ om sòm mà náo nức chừn nào dân làng lúc ấy không thấy mặt một người. Có một ông hương chức trốn-được chạy qua Mỹ-tho kêu quan trên cứu chữa mà cũng là vô ích.

Vì an cướp lấy được đò xong xả rồi thì lui khỏi làng. Mà nò cũng cứ hàng ngũ thì lợp măt, cứ không chạy bay đàng. Nò cũng phân nhau mà đi ba tốp, tốp đi tiên-phương cầm súng dặng đẹp đàng, tốp ở giữa thì vạc đò hàng lý đã cướp đàng, tốp đi chót thì đi và bắt súng-cầm chừng dặng ngàn ngừa dân làng rượt theo.

Chúng nó lui ngã đường qua Bến-tre (5 ngàn thước) đến sông Phu-nhon ở độ có 2

chiếc đò dơi rước chúng nó qua đợa qua Bến-tre.

Còn hai chiếc đò gỗ chèo đi an cướp làng Tân-trạch thì nó bỏi số rồi bỏ luôn, song đò ấy cũng là ở về phía Bến-tre.

Máy cho chú chà khỏi bị nò giết, vì đang lúc an cướp-đến làng thì và đi ra ngoài coi chuyện chi, lại gặp một bọn người đờn quạ bèn vọt chạy la làng in ỏi, rồi gặp một đờn an cướp ngoài đàng nò xin cho chú là i theo mạnh hết sức, và tề sắp rồi lồm cồm dầy chạy kiem chớ trốn, thàng an cướp đánh voi thêm 1 heo nữa và đờ đàng mà chạy khỏi; lúc ấy bọn an cướp bần súng theo, dặng bay phớt qua mình và, chạy quỳnh mà tề nhào xuống rạch, rồi đầu măt. Chúng nó nói và chết rồi thì bỏ đò. Máy và tề được và chạy in núp trong bụi.

Người đờn bà vợ bé của chú Chà bị trọng thương hết mền phải chử đi nhà thương Mỹtho cho quan thầy thuốc gít bó liền. Máy đờn con của và bị vết sọc sọc mà thôi. Hai nhà Mytho nghe ông hương chức kia báo tin thì tức sai ông Filatriu, đi tra vu ấy, song bọn an cướp đã rồi Bến-tre rồi. Cho nên phải sai lính kính đi dò thám.

**潘和成**  
**Phan-hòa-Thành**  
 Magasin de diverses nouveautés soieries  
 60 rue des Cantonades 60  
 TONKIN HANOI

**DIPLOME DE MERITE**  
 Exposition amicale artistique franco-anamite  
 A HANOI, EN 1915-1916

Xin trình đề liệt vì khán quan đặng thưởng: Bốn hiệu buôn bán ở Hanoi (Bắc-kỳ) đã lâu, có đủ các thứ hàng hóa về đồ tơ lụa. **HÀNG TAU, HÀNG TÂY, HÀNG BẮC-KỲ** và **HÀNG SAIGON**, có đủ cả, bán tế và bán buôn, tinh giá rất nhe. Xin các qui khách có đặng đến hàng gì thì chửu có đến mua viết thư cho bên hiệu; gửi hàng thì theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remittance).

Hàng Bắc-kỳ thì bốn hiệu lại có nhiều lắm, toàn là thứ hảo hạng của bốn hiệu bảo làm, như là: **LƯƠNG TRON VÀ BÔNG, XUYEN TRON VÀ BÔNG, MINH BANG, LƯỢT LÔNG, LƯƠNG LA-CÀ, LỰA TRON VÀ BÔNG, LẠNH TRON VÀ BÔNG, KHAN LƯỢT THẬT TỐT, LƯƠNG SA HẠT, SA TRON VÀ BÔNG**, còn nhiều các thứ hàng khác nữa.

Qui kí sách mua hàng từ 10\$ 00 trở lên thì bốn hiệu xin chịu tiền thì tôn gói hàng. Muốn coi hàng thì viết thư hỏi, bốn hiệu xin gửi bằng (cachantillons) đi để các qui khách coi.



ESPOIR...  
 MƠ TƯƠNG...

Tôi cũng vậy, ngày nào tôi làm được thầy thông, thầy ký tôi sẽ mua thuốc BASTOS mà hút!

# Đưa gian hùng phải bị phạt

(L'Hyppocrite puni)

Thuở xưa tại thành phố Sa-cai-mi-ca (bên Ấn-Độ) tại nơi sông Gange ( . . . . ) có một lão thầy tu chứng cứ một chỗ rất thanh tịnh và ai ai cũng đều cung kính vì lão này rất danh tiếng lắm. Hàng ngày lão nhờ của thập phương mà nuôi 10 miệng cũng may anh ác tăng thì chôn lên tranh cheo leo nơi giữa đồng/khê mông hoang đốn.

Thường ngày thì lão thầy đến trước cửa của một ông Phủ-hộ trong làng đó mà lấy đồ ăn. Ông Phủ-hộ hết lòng tin tưởng lão thầy đó luôn luôn và rất cung kính lão thầy trởm thấy con gái của ông Phủ-hộ. Ý cái người con gái sao mà rất đẹp để lịch sự vô cùng nào khác Hằng-nghà gian thế, lam cho lão thầy chết đứng chết ngồi bở n bở uổng mơ tưởng đêm ngày. Từng cùng rồi lão thầy mới sanh một kẻ rất kỳ quái - Ai đời đi tu mà còn mê đắm cái đũa hoa nguyệt - Mong lòng bắt sống người con gái nê cho nên lão thầy mới đến trước cửa nhà ông Phủ-hộ mà lấy đồ ăn như mọi khi, và khi lấy đồ ăn rồi lão thầy vừa đi ra và nói như vậy: Cháu ôi! cháu ôi! chẳng có sự hoạn nạn nào cho bằng những sự xảy đến cho ông Phủ-hộ này.

Vừa đi tưởng rằng mấy lời nói đó chẳng hề nào cho ông Phủ-hộ chẳng chứng-hững mà đến hỏi thăm lão những sự sẽ xảy đến quả thật như lời đình.

Ông Phủ-hộ lật đặt theo lão thầy đến am tự mà hỏi công việc ra thế nào. Lão thầy liền nói: Hồi ôi! việc người chẳng lẽ tôi phải nói ra, song đạo tu hành thấy đều hoạn nạn phải cứu mới phải, cho nên tôi tỏ cho ông rõ cái sự hãi hùng của tôi khi đó. Ấy là lòng thương ông tôi mới nói ra. Khi tôi đến phủ ông tôi thấy cái gương mặt của người con gái của ông, thì tôi xem mạng lý thấy những đều hoạn nạn đại họa, nội nhà ông vợ con gì đều sẽ chết hết.

Bởi ra cho nên khi này tôi than vãn đó. Những sự đó chẳng có chi trứ được và cứu cho khỏi, song có một cách này mà thôi, như ông thương lấy thân ông cùng lương vợ con ông thì ông phải làm như vậy. Đêm tâm tôi ông phải bắt con gái của ông bỏ trong một cái đồ cho lên đây nắp lại và cùm trên nắp một cây đèn bấc lập cho dài và đem xuống sông mà đưng cũng cho Bà-Thủy rồi thì thôi đi. Ông Phủ-hộ nghe nói mặt sầu đau tha thiết không chng. (Ai coi cũng vì một lão thầy há lập lập mưu gian hùng mà phản rừ niệm cha con người ta đúng cho vira lòng trử của lão. Còn ai đời cho ông Phủ-hộ chẳng khác nào chú cúng sao, vãn han hóm đó, nghe mấy lời đó liền) - nữa đêm tâm tôi bắt quách con gái mình mà bỏ vào đó làm y theo lời của thầy dạy bieu.

Còn lão thầy thiết là thêm khoái khiên mấy gã ác tăng tới lại phải canh theo me sống, để thấy nạn đến lao xao theo nước thì phải kịp cheo vớt lên và chẳng nên đem hành vật chi ở trong, mấy gã ác tăng gom lom coi chừng mà vớt món đồ của thầy dạy bieu.

Khi đó có một vị công tử ban đêm đắc vật tên tôi về đến sông mà hóng mát. Thời may thấy ngọn đèn leo lét lao xao giữa sông, vị công tử mới sai mấy tên tôi tới lờ ra vớt. (Rồi đời lão thầy gian hùng rồi còn gì!) Vị công tử lật đặt mở ra lấy làm hãi hùng mà thấy một người con gái rất đẹp để ở trong, và lấy làm vui mà cứu được một mạng người. Vị công tử liền dắt người con gái về nhà và hỏi thăm đầu đuôi trứ sự. Khi vị công tử rõ hết nguồn cơn rồi thì đem lòng han ghét lão thầy gian hùng đó. Vị công tử quyết trác lão thầy phạt một lần cho quá chết.

Trong nhà có một con chó rất rất giữ tên rang nam chơm chồm chẳng ai dám đến gần. Vị công tử liền liền kẻ tôi to bắt con khi bẻ trong đó đưa lại rồi cùng thập một cây đèn đem ra giữa sông mà thả.

(Chuyện này lão thầy mới lên đến khi thành quí - chứ lòng ác như vậy tu sao cho thành! Mấy gã ác tăng thì đem leo lét giữa sông lại khen thầy mình rất giỏi đoán chẳng

sai một mảy, liền xô ghe ra vớt chẳng thiết sai ai có một cái đồ, có lời thầy đoán lại lời thầy đoán quả thật, cho nên càng kính sợ hơn nữa không dám đoán địa cái đồ L lật đặt đem tuốt về am.

(Cha chả lúc này ông thầy mừng quính Ông thầy liền đem tuốt vào phòng và dặn rằng: Mấy gã ác tăng phải nghe lời ta đây, đầu đêm này có nghe động địa, tiếng tăm chi trong phòng cũng chẳng nên đến để miếc sự ta chống cự. Mấy ác tăng đã đi lui chon đi hết. Ông thầy liền bước vô buồng: thò tay mở nắp. (Lúc này lão thầy khoái lắm!)

Đề đầu con khi ở trong ngột hơi liền nháy ra, đương lúc tôi tâm lão thầy tưởng là nắng đó, om đặt vào mình, con khi om đứng căng thoi quá sức, lão thầy la kêu cứu, ác tăng lại nói, thầy có đạn để mắc sự thầy, bỏ khi thầy bắt quí. Con khi thầy đứ cẳng gao thầy rạch thịt đó máu đầy mình, lại cẳng đứt tai đứt mũi; chừng thầy dùng vậy được chạy ra ngoài con khi đã gióng mắt, ác tăng thấp đến thầy con khi, đương miệng thì la oái oái quí đã hiện hình, con lão thầy tỉnh, lại rờ mũi xep lép, rờ tai tai mới xấu hổ biết báo, tưởng Hằng nga, ai để Đại Thành.

Liên cuốn gói giồng theo con khi tâu mắt không lại lòng về am nữa.

Đang kiếp cho lão gian hùng, ham cường dám lại còn mưu độc).

Đang sáng mấy gã ác tăng mới rờ công việc, tu đó đấng không ai thêm cùng nữa, sai cái lam bầy sai con mang -gheo, không có chi đó nữa lần cũng đi hết. (Có phải là đáng cho kẻ gian hùng lập mưu thần chước quí mà thương hại cho người vô sự).

DƯƠNG-NGỌC-ANH, (Soài-riêng).

# TRUYỆN XỬ LÈO

Tích Chiêng-Phrom

(tiếp theo)

Một phen tuyệt giải sương pha,

Chon vôi bần lương xót xa phận mình;

Đoan Chiêng-nguyên-Soái trở vào hậu;

Công-chúa mới hỏi rằng: Chẳng hay quan

trung-trần tỏ việc chi với Phủ-mà, mà coi

Phò-mà hơi buồn? Chiêng-nguyên-Soái

ràng: Việc quân binh kẻ sao cho biết, nay

thành Saravane bị quân giặc xô xiết, nay

thì lấy làm khó xử cho quân lính, nên hạ

quan mời sai quan tòng-trần đi vận lương

nơi Kamotjai. Công-chúa hỏi: Vậy

chứng nào chẳng tẩn binh? Chiêng-

nguyên-Soái đáp rằng: Việc binh như việc

lửa, ngất vì trong quân gia lương chưa

đủ mà dùng, nếu tẩn binh gặp hệ vào nơi

trọng địa, quân sĩ không lương thì làm

sao thắng đặng giặc, Công-chúa cũng rờ,

giặc này khó mà binh phục lắm, chẳng

phải như phở anh em Phan và Phương,

thôi cho coi địa, thấy nhiều đứ trác

trở lăm, và lại quân mọi nó sừ cày

có cày nà, nó chẳng chịu ra trận, cứ ở

trong rừng, ăn bóng cây, hễ bán nhằm

ai thì chẳng trông gì -ông được, vì tên

nó đến tâm thuộc độc cá, phải lấy trứ mà

trừ mới đặng, măng còn lùn lùn, kẻ

trời đã tối, vợ chồng dùng cơm tối, rồi

đề huê vào phòng nghỉ. (Việc này còn lâu,

đây xin nhắc việc nạn Sầu-chano).

Nói về nàng Sầu-chane hai năm trứởng làm đầu nhà người, chàng khác như ợc no mựn hỏn, uôi thương cha nhớ mẹ, phân nỗi rầu chỏng, nay mới hiệp mặt chàng đây một tháng, chữ ân tình chưa đặng trọn, mừng chửa hết mừng kẻ chỏng vưng lịch chửa ra đi, nàng cũng muốn theo cho trọn đạo thờ chỏng, song còn sợ nứ xứ là không nơi tá túc, phân lữ Chiêng-nguyên-Soái ra đi có hứa rằng: Ngày nào về đến kinh sẽ cho người xuống rước, kẻ mắc việc binh gia nên sai lời ghê, lăm cho nàng đêm trông ngày đợi.

Mãng những thương nhớ, nên phất binh dạn, ban đầu còn gượng gạo, đến binh ngày càng oán mới nảm, thì Chiêng-mảm mới hay, rất đứ lờ sợ. Khi ấy Chiêng-mảm ngh-à làm mới xóm đứợc ai một ông thầy hay đoán mới đến rước. Lão thầy

vẫn cũng là mau máng, lật đặt đàng trình. Đến nơi trà nước song xuôi, đoạn vào coi mạch, thấy biểu dột đen lên, tay cầm đèn nhán mặt nắng Sầu-chane, thấy Văn đã quên mạch lại cả. Chiêng-mảm thấy thầy coi mạch sao ngồi trờ trờ (coi bỏ lão thầy này học tánh B-xòm) liền cất tiếng hỏi rằng: thầy coi mạch sao lâu vậy vậy? Đáp: bệnh này mạch lat yếu ớt lăm nên khó mà tính vậy bà-lão đưa viết mực cho tôi đặng biên toa thuốc. rồi khỏ cho lão thầy, miệng tuy nói, tay cứ rờ cườm tay nằng Sầu-chane hoài, cặp mắt thì trừng qua trừng lại (thiệt là người thì người này mà nhân, thì nhân Lữ-bô đời Tam-quên).

(Còn nữa) TIẾC-CƯƠNG

# Sách hữu ích

(Un livre utile)

Ông F. H. Schneider, là người đáng cho là từ việc nhà in bên Đông-dương, mới in ra, theo cuộc phổ thông giáo khoa thơ xã, một bộ sách rõ là hữu ích cho hết thầy những kẻ nào chuyên nghề diễn khí hay là có ý thích việc thông hiểu cách dùng điện khí làm nguồn cội mẫu nhiệm sức mạnh.

Người làm sách hiệu « Thiệt hành diễn học » ấy là người đồng quận cùng chúng ta, qui danh Alexic Lán, Bạc-sĩ diễn học, cựu học sanh trường kỹ nghệ và chế tạo (1).

Sách này trong bộ là tám cuốn, giải thích đủ phương diễn học chuyên môn.

Một cách rất khiêm nhượng, rất quả dõi khiêm nhượng, người làm sách lại cất nghĩa trong bài tựa cũng chung ta rằng chẳng dám nào có ý muốn giúp những kẻ có công mà ở ước cái lương tẩn bộ trong nghề nghiệp của mình. Chúng tôi cũng một ý kiến với ông Lán, rằng sách « Thiệt hành diễn học » sẽ đặc đại công đức cùng những kẻ có công bên-quốc trong nghề diễn khí; nhưng mà chúng tôi lại tưởng rằng hết thầy mọi người, từ kẻ sang trong thiên-hạ mà muốn lịch thiệp những việc tẩn học trong môn bác học tri tri, cho đến những người trong đạo nghệ cũng kẻ khác vui thích theo công cuộc diễn khí, thì cũng đều tìm ra đại ích lợi trong pho sách hay này.

Và lại sách như vậy là nên phát rải ra cho các trường xứ ta ai ai cũng đều hiểu đặng, vì người làm sách đã gia công diễn dịch ra hai thứ tiếng Pháp cùng Việt, cũng thấy am tường.

(1) Có bán tại nhà in F. H. Schneider - Phần thứ nhứt, cuốn thứ nhứt - giá 0,50.

# SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longevity grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Hứ-kỳ có một vị tiên-chủ đã ngồi 90 tuổi nhà hời còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng rất chắc chắn, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng coi tới-từ lăm công chuyện.

Ngũy nó có một người đi thăm ông, hỏi thì cho biết lại đứ ông này đứ việc trường thì như ông, liền về nhà sai trứ đi mua cho đứng thứ rượu Quina Gentiane nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường sanh bổ lỏ.

Người khách nghe nói cũng có lòng mê việc trường thì như ông, liền về nhà sai trứ đi mua cho đứng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiển hạ nghe nói cũng có đứ tham sanh, cũng bèn rứ mua đứ rượu ấy đem uống thì quả đứ như đứ.

Có bán trong các tiệm hàng xẻn (épiceries).



Hiện bây giờ bên nước Hứ-kỳ có một vị tiên-chủ đã ngồi 90 tuổi nhà hời còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng rất chắc chắn, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng coi tới-từ lăm công chuyện.

Ngũy nó có một người đi thăm ông, hỏi thì cho biết lại đứ ông này đứ việc trường thì như ông, liền về nhà sai trứ đi mua cho đứng thứ rượu Quina Gentiane nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường sanh bổ lỏ.

Người khách nghe nói cũng có lòng mê việc trường thì như ông, liền về nhà sai trứ đi mua cho đứng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiển hạ nghe nói cũng có đứ tham sanh, cũng bèn rứ mua đứ rượu ấy đem uống thì quả đứ như đứ.

Có bán trong các tiệm hàng xẻn (épiceries).

# Thuốc diều hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ



Có một mình hãng Denis Frères trứ thuốc này mà thôi.

ATELIER DE GRAVURE SUR MÉTAUX & MARBRES

En Tons Couleurs

NG. CHI-HOÀ GRAVEUR

42, Rue Amiral-Dupré. - SAIGON

Kính trình chư vị vì tôi có lập TIỆM KHẮC CỘN ĐỒNG VÀ MÔ THÙNG (TIMBERES CUVRE ET CAOUTCHOU) bằng đồng, chm mô bia đá cùn thạch đá mà (pierres tombales), có đủ thứ con đá lạ. Quí khách muốn đứng kiêu nà xin gửi cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi vừ ý kỹ như thì tôi sẽ hết lòng làm cho vừ ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đứ ơn vò công.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA GRAVEUR

42, Rue Amiral-Dupré. - SAIGON

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ mạnh đá vào thì thành thứ rượu rất vè sanh.

Hãy coi bản hữn thiết minh một ly TONI KOLA

Minh hãng DENIS Frères trứ mà thôi.

Nhà DENIS Frères tại Saigon rao ríng, cho các bạn hàng ríng: Các thứ rượu chát các bằng rất kỳ cang. Hàng sảng lỏng gẻ đứn gia và mừ rượu cho không mừn là phải có xin thì đặng.

# ĐỒNG ÂM TỰ-VI

Có phụ thêm phứng chữ không phat đứng ai mà khó ríết.

Dictionnaire des Homonymes annamites.

Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire par NGUYỄN-VĂN-MAI

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhằm Đồng âm, mà phải viết đứu hỏi hay là đứu nghi, hoặc viết đứ hay là đứ trước c hay là đứ, có g hay là không g sau.

Nhơn có lời châu thi của quan Đốc học chánh, ngày 31 oút 1916, dạy rằng « Bền các Khau thì lời đứu, thì trong những bài hực về tiếng annam quan giám-khỏo chm về hết sức nghiêm ». Vậy nên tôi ngu ý đứn đứn này, ngõ hầu giúp các trứ viết chữ quốc-ngữ cho trứng theo Tư-điền Genibrel và Paulus Cúa. Hề có nghi ngờ chữ nào, lật quyen này ra mà coi, thì biết không sai.

Bản tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thanh) mới, và các nhà in và bán sách Anham tại Saigon.

Giá: 0 \$ 40

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordcom. - SAIGON

KIM-VĂN-KIỀU, ông F. Trương-thanh-Hy trứ lỏ.

Kháng hình 1 500; Có bán 2 500; (Thứ gử 0 50)

Có bán trong các tiệm hàng xẻn (épiceries).

### THUỐC LẠ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cỏ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì dở ở những đại-học đường ra, đừng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì khouth iệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

### THẬT GIẤY VẤN THUỐC LẠ-HIỆU

# JOB

được bán nhiều nhất ở các hiệu thuốc lớn tại Paris năm 1910 và 1911

được bán nhiều nhất ở các hiệu thuốc lớn tại Paris năm 1910 và 1911

Chủ ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu để ký tại Tô-n-án Nay con, trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp. Hiệu giấy này đã được 450 cái Mã-đay, 119 cái bằng vàng, 125 đạo bằng Danh-đự. 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: { Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74  
J.Z. Paulhac { Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại { BOY LANDRY { 55 19 đường Bonnard, Saigon.  
Đông-dương là ông { 55 19 đường Francis-Garnier (Đờ-bờ) Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Hả-ớt).

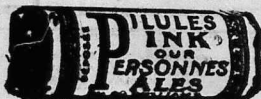
Bán lẻ ở các hiệu thuốc-là hoàn cầu.

Ai là chàng biết Giấy vấn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thơ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mao giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mao rồi.

### VẬY HỨT THUỐC HIỆU JOB

là báo thủ sức khỏe  
cố lại là rành mắt thuốc ngon.



## CHU' HU' BÁ TÒN

Đầu bời bình hoa mà hư mà tởa hoặc bời cơ khác mà liệt mà táo, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gáo hoải thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bình. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bình mà lại đi lên tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống danh bình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bình đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm nhảm ức. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bình sẽ như trở tay, vì nó đã trị được bình hàng nghìn-vàng-lai, vàng vàng ủa ủa v. v. cũng đã các bình liệt nhưng thì mấy bình sơ sơ có trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống, dễ tiêu mà mau lành bình.

### PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đởn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.  
Mỗi hộp giá là 3 quan 50 : 6 hộp 17 quan 50.



### LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc diệu Diva là thuốc tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự đon thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời không còn một chút nhựa nào trong đó, nên bất nò dựa dẳng không hề bình hoan. Bởi đó trong chu-tôn ai mà biết lo ngườ bình hoan ai hay sự đon chứng mầy người ghiền thuốc thường bị, thì khá mua thuốc diệu Diva mà bắt dùng thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

### LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Vân.  
1º Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40).  
2º Tiên-cần-báo-hậu thứ 8.0 30  
3º Tường Lục-vân-Tiên... 0 30



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho tra trắng, Bồn ông và đờn bà. Lành cho thần thể ngộ tạng lục phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhưt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mà dầu, chớ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tao. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

### KHẢ KỸ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho rau qui khách thì hãng Dubonnet rau cho ai này hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bữa hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-nan là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc diệu hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dán



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY 050 VÀO XỨ HÁN ở đường Kinh lập môn bài số 68, SAIGON

choàng một rêu giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diệu khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hèn, mà qui thấy cũng phải tránh.

### HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

## DENIS FRÈRES

ĐẬP RA TỪ NĂM 1802 + + NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Secretat ». Hai là : Salmat Raphaël Duces. Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc chắn, triệu là từ « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chắt ra ve. Rượu Champagnes : Vve Clicquot-Ponsardin, Roederer, Moët et Chandon. Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc giải và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng. Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

### CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÂM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Maison F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON Calmat số 36

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu. B. THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đủ đủ tất lại giá rẻ. Lộc-Châu muốn mua vật chi thì xin đi theo như vậy: M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Calmat. — SAIGON.

